

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN BẢN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HNGĐ - ST
Ngày 12 tháng 7 năm 2025
Về việc: “Ly hôn tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BẢN, TỈNH LÀO CAI.**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Đỗ Thị Lụa
Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Hồ Trọng Trung
+ Ông Hoàng Văn Thứ
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2025. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 02/2025/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXX- ST, ngày 12 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2025/QĐST- HNGĐ, ngày 28/3/2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị La Thị Ph, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Thôn BKH, xã D Q, huyện VB, tỉnh L C. Vắng mặt có lý do.

Bị đơn: Anh Hà Văn M, sinh năm 1988

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trước khi bỏ đi (nơi cư trú cuối cùng): Thôn BKH, xã D Q, huyện VB, tỉnh L C (đã tuyên bố mất tích tại Quyết định số 02/2024/QĐST- VDS ngày 24/10/2024 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn về việc “Tuyên bố một người mất tích”. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn đề ngày 05/01/2025 và bản tự khai có trong hồ sơ vụ án, chị La Thị Ph trình bày: Ngày 12/10/2012, chị và anh Hà Văn M tự nguyện đến UBND xã Sơn Thịnh, huyện Văn Chấn đăng ký kết hôn theo quy định. vợ chồng hạnh phúc được khoảng 06 năm đến năm 2018 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống thường xuyên điều qua tiếng lại cãi chửi nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đến mức trầm trọng, đã sống ly thân, bỏ mặc không còn quan tâm. Đến ngày 28/10/2018 anh M bỏ nhà đi không nói gì với chị, chị đã tìm mọi nơi, hỏi bạn bè, người thân trong họ tộc của anh M, nhưng không có tin tức xác thực anh M đã đi đâu, làm gì và còn sống hay đã chết. Chị đã làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết việc tuyên bố anh Hà Văn M mất tích và đã được

Tòa án giải quyết vào ngày 24/10/2024. Nay, chị xét thấy tình cảm không còn, để đảm bảo cuộc sống sau này của chị, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hà Văn M.

Về con chung: Quá trình chung sống giữa chị và anh M có 02 con chung, là: Cháu Hà Quốc Tr, ngày 17/9/2008, cháu Hà Quỳnh A, sinh ngày 27/01/2013. Hiện cháu Tr, cháu A có sức khỏe phát triển tốt đang do chị trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Nay, chị đề nghị Tòa giải quyết giao cháu Tr, cháu A cho chị tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con cùng chị đến khi đủ 18 tuổi (nếu anh M trở về).

Về tài sản: Chị Ph xác định: Chị và anh M không có tài sản chung. Chị không đề nghị Tòa giải quyết.

Về vay nợ: Chị Ph xác định: Chị và anh M không nợ cơ quan, tổ chức, cá nhân khoản nào, không cho ai vay nợ vợ chồng. Chị không đề nghị Tòa giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để nghị giải quyết theo hướng:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xức cho chị La Thị Ph ly hôn anh Hà Văn M.

- Về con chung: Giao cháu Hà Quốc Trường và cháu Hà Quỳnh Anh cho chị La Thị Ph tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Hà Văn M không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

- Chị La Thị Ph vẫn giữ nguyên quan điểm như đã đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị La Thị Ph khởi kiện xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn với anh Hà Văn M, nơi cư trú cuối cùng: Thôn BK, xã D Q, huyện VB, tỉnh L C. Đây là quan hệ pháp luật về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai thụ lý và giải quyết theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền theo lãnh thổ và loại việc được quy định

tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết thông báo thụ lý cho bị đơn anh Hà Văn M theo quy định tại Điều 196 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án ra thông báo phiên họp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải đã niêm yết tại nơi cư trú và trụ sở UBND xã Dương Quỳnh, huyện Văn Bàn nơi anh M cư trú trước đây và niêm yết thông báo hoãn phiên họp việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Niêm yết thông báo kết quả phiên họp công khai chứng cứ theo quy định tại Điều 209 và Điều 210 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử, tại phiên tòa bị đơn anh M vắng mặt không có lý do, nên đã ra Quyết định hoãn phiên tòa và ấn định ngày xét xử. Tiến hành niêm yết Quyết định hoãn phiên tòa theo quy định. Tại phiên tòa hôm nay anh M vẫn không có mặt, nên áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để giải quyết.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị La Thị Ph và anh Hà Văn M kết hôn trên cơ sở tự nguyện vào ngày 12/10/2012, tại UBND xã Sơn Thịnh, huyện Văn Chấn. Trong quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc. Đến đầu năm 2018 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, Mâu thuẫn vợ chồng đến mức trầm trọng, đã sống ly thân, bỏ mặc không còn quan tâm. Đến ngày 28/10/2018 anh M tự ý bỏ nhà đi không nói gì với chị, chị đã tìm mọi nơi nhưng không có tin tức xác thực anh M đã đi đâu, làm gì và còn sống hay đã chết. Chị La Thị Ph đã làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết việc tuyên bố anh Hà Văn M mất tích. Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai đã Quyết định số 02/2024/QĐST-VDS, ngày 24/10/2024 tuyên bố anh Hà Văn M mất tích. Ngày 05/01/2025 chị Ph làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn với anh M. Xét yêu cầu xin ly hôn, về nuôi con khi ly hôn của chị Ph là có cơ sở, phù hợp với quy định của khoản 2 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, nên cần chấp nhận giải quyết theo yêu cầu của chị Ph. Mọi quan hệ hôn nhân giữa chị La Thị Ph và anh Hà Văn M được chấm dứt kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật.

[3] Về nuôi con khi ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn: Quá trình chung sống giữa chị Ph và anh M có 02 con chung, là: Cháu Hà Quốc Trường, ngày 17/9/2008, cháu Hà Quỳnh Anh, sinh ngày 27/01/2013. Hiện cháu Trường, cháu Anh có sức khỏe phát triển tốt.

Mặc dù chị Ph và anh M không thỏa thuận về việc giao con khi ly hôn. Nay, chị Ph đề nghị tiếp tục giao cháu Trường, cháu Anh cho chị tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục. Xét thấy, thu nhập hàng tháng của chị Ph có nguồn thu nhập từ nghề tự do mỗi tháng khoảng 4.000.000đ đến 5.000.000đ có đủ điều kiện để chăm sóc nuôi dưỡng con. Hiện cháu Trường, cháu Anh đã và đang do chị Ph chăm sóc, nuôi dưỡng đến nay đã được đảm bảo kể từ khi anh M bỏ nhà đi từ ngày 28/10/2018 đến nay. Do vậy để đảm bảo việc học tập và phát triển về thể chất lẫn tinh thần và tránh sự xáo trộn trong cuộc sống cho cháu Trường, cháu Anh cần chấp nhận đề nghị của chị Ph giao cháu Trường, cháu Anh cho chị Ph

tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục là phù hợp với qui định tại Điều 81,82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình, phù hợp với nguyện vọng của các cháu, với việc tự nguyện nuôi con của đương sự từ khi ly thân có đủ căn cứ.

[4] Về tài sản chung và các khoản nợ: Chị Ph xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Miễn án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm cho chị La Thị Ph theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Chị La Thị Ph và anh Hà Văn M được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56; khoản 1 Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 68 Bộ luật Dân sự; khoản 4, Điều 147; Điều 227; Điều 228 Điều; 229 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ, khoản 1 Điều 12 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xử: Chị La Thị Ph đ- ợc ly hôn với anh Hà Văn M.

Quan hệ hôn nhân giữa chị La Thị Ph và anh Hà Văn M chấm dứt kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật

+ Về con: Chị La Thị Ph được trực tiếp trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hà Quốc Trường, ngày 17/9/2008, cháu Hà Quỳnh Anh, sinh ngày 27/01/2013 cho đến khi đủ 18 tuổi.

Anh Hà Văn M không phải thực hiện nghĩa vụ cấp d- ỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2. Về án phí: Miễn án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm cho chị La Thị Ph.

Anh Hà Văn M không phải chịu tiền án phí cấp dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều

6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai ;
- VKSND huyện Văn Bàn(2);
- Nguyên đơn (01).
- Bị đơn (01 niêm yết).
- THA Dân sự huyện Văn Bàn(1);
- UBND xã Sơn Thịnh, huyện Văn Chấn
- UBND xã Dương Quỳ (niêm yết);
- L- u HS vụ án (02),

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lụa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Lụa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai ;
- VKSND huyện Văn Bàn(2);
- Nguyên đơn (01).
- Bị đơn (01).
- THA Dân sự huyện Văn Bàn(1);
- UBND xã Sơn Thịnh, huyện Văn Chấn (niêm yết);
- Lưu VP. TAND huyện Văn Bàn(02).
- L-u HS vụ án (02),

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lụa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lụa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai ;
- VKSND huyện Văn Bàn(2);
- Nguyên đơn (01).
- Bị đơn (01).
- THA Dân sự huyện Văn Bàn(1);
- UBND xã Sơn Thịnh, huyện Văn Chấn (niêm yết);
- Lưu VP. TAND huyện Văn Bàn(02).
- L- u HS vụ án (02),

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lụa

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thchị Cao Văn Ngữ

Trần Thị Thọ